NHỮNG LỖI PHÁT ÂM TIẾNG ANH THƯỜNG GẶP CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT, TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH
Trường Đại học Y Dược Thái Bình
NGUYỄN THỤC TRINH
Trường Đại học Thăng Long

Nhận bài ngày 16/4/2025. Sửa chữa xong 22/4/2025. Duyệt đăng 27/4/2025.

Abstract

Mispronunciation is a significant challenge for Vietnamese learners of English, particularly for students at Thai Binh University of Medicine and Pharmacy. Many students struggle with speaking and listening skills due to pronunciation difficulties, which can hinder effective communication. This article identifies common pronunciation errors among first-year students at Thai Binh University of Medicine and Pharmacy and proposes practical solutions to address these issues, based on recent research findings.

Keywords: *Mispronunciation, communication, university, student, lecturer, error.*

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, việc học và sử dụng tiếng Anh để giao tiếp là nhu cầu thiết yếu, đặc biệt là đối với sinh viên (SV) đại học. Giao tiếp hiệu quả phụ thuộc vào cách phát âm chính xác, đây là yếu tố quan trọng giúp tăng cường khả năng nói của SV. Fraser (2000) cho biết, kỹ năng phát âm là kỹ năng quan trọng nhất so với các kỹ năng khác như ngữ pháp, từ vựng và ngữ dụng [3]. Miller (2004) đề cập đến tầm quan trọng của việc dạy phát âm và môn ngữ âm trong giảng dạy Tiếng Anh cần được cân bằng với việc giảng dạy các kỹ năng ngôn ngữ khác như nghe, nói, đọc, viết [6]. Thực tế cho thấy phát âm sai vẫn đang là trở ngại lớn đối với SV Việt Nam nói chung và SV Trường Đại học Y Dược Thái Bình nói riêng. Chính vì vậy mục đích của bài viết này là tìm ra các lỗi sai trong phát âm tiếng Anh của SV năm thứ nhất Trường Đại học Y Dược Thái Bình và đề xuất một số giải pháp nhằm cải thiện phát âm tiếng Anh của SV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sơ lược về chương trình giảng dạy Tiếng Anh tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình

	Y đa khoa	Cử nhân Dược & Y học dự phòng	Cử nhân Điều dưỡng & Y học xét nghiệm
Mục tiêu	Đạt chuẩn đầu ra B1	Đạt chuẩn đầu ra B1	Đạt chuẩn đầu ra B1
Số học phần	4 HP	4 HP	3 HP
Tổng số tiết	12 tiết ngữ âm + 180 tiết (12 tiết ngữ âm học ở đầu HP1)	12 tiết ngữ âm + 180 tiết (12 tiết ngữ âm học ở đầu HP1)	12 tiết ngữ âm + 105 tiết (12 tiết ngữ âm học ở đầu HP1)
Giáo trình học	- English Pronunciation in use - Solution Pre-intermediate + tiếng Anh chuyên ngành	- English Pronunciation in use - Solution Pre-intermediate + tiếng Anh chuyên ngành	- English Pronunciation in use - Solution Pre-intermediate + tiếng Anh chuyên ngành

Email: Thuctrinh02091998@gmail.com

	Y đa khoa	Cử nhân Dược & Y học dự phòng	Cử nhân Điều dưỡng & Y học xét nghiệm
Sĩ số lớp	32-36 (SV) (sĩ số lớp chuyên ngành Y đa khoa là 65-70 SV, từ năm 2018 theo dự án HPET khi học tiếng Anh lớp được chia thành 2 lớp nhỏ)	55-65 (SV)	55-65 (SV)

Bảng 1: Chương trình giảng dạy Tiếng Anh tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Mục đích của bài viết này là chỉ ra những lỗi sai trong phát âm tiếng Anh của SV năm thứ nhất Trường Đại học Y Dược Thái Bình và đề xuất một số giải pháp nhằm cải thiện phát âm tiếng Anh của SV tại trường. Để thực hiện nghiên cứu này chúng tôi đã phỏng vấn 85 SV (32 SV lớp Y1A1 chuyên ngành Y đa khoa và 53 SV lớp 1A chuyên ngành cử nhân Y học xét nghiệm) về cách học từ vựng và những hiểu biết của các em về hệ thống cấu âm của tiếng Anh. Sau đó, các em được yêu cầu thực hiện đọc các từ riêng lẻ và đọc một đoạn hội thoại khoảng 50 từ để kiểm tra về cách đọc nối âm và ngữ điệu khi giao tiếp. Chúng tôi cũng đã phỏng vấn 07 giảng viên (GV) giảng dạy Tiếng Anh tại bộ môn ngoại ngữ Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc giảng dạy ngữ âm tại trường.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Kết quả phỏng vấn sinh viên

Khi được hỏi về việc học từ mới, 85% số SV tham gia khảo sát trả lời là chỉ quan tâm đến nghĩa mà ít quan tâm đến phát âm. 71% số SV được phỏng vấn không sử dụng từ điển cho việc học phát âm từ mới. Các em cho biết các em chỉ đọc bắt chước theo giáo viên. 62% số SV tham gia khảo sát hiểu đúng phần ký tự trong dấu gạch sau mỗi từ trong từ điển là phiên âm để phát âm từ đó. Số còn lại 38% cho rằng các em không để ý đến mục đó nên không biết đó là gì. 75% số SV không biết cách viết phiên âm cũng như đọc phiên âm tiếng Anh, khi được yêu cầu viết phiên âm tiếng Anh thì viết phiên âm ra tiếng Việt. Chỉ có 25% trong tổng số SV tham gia khảo sát biết về bảng phiên âm quốc tế (IPA).

2.3.2. Kết quả kiểm tra đọc các từ riêng lẻ

TT	Lỗi phát âm	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Không có khái niệm về nguyên âm dài và nguyên âm ngắn	71	83.5
2	Lỗi phát âm phụ âm cuối	75	88.2
	- Không phát âm phụ âm cuối	52	61.2
	- Thêm nguyên âm /ə/ vào sau phụ âm cuối	10	11.8
	- Thêm /s/ vào sau phụ âm cuối	13	15.2
3	Phát âm sai âm *s* khi âm này được thêm vào sau danh từ và động từ.	70	82.4
4	Phát âm sai âm *ed* khi âm này được thêm vào sau động từ.	70	82.4
5	Việt hoá tiếng Anh	51	60
6	Không nhấn trọng âm hoặc nhấn trọng âm sai	76	89

Bảng 2: Lỗi phát âm các từ riêng lẻ

83.5% SV không có khái niệm về nguyên âm dài và nguyên âm ngắn, vì vậy hầu như SV đều phát âm như nhau đối với các cặp từ thường gây nhầm lẫn như: *seat /si:t/ - sit /sit/; short /ʃɔ:t/ - shot /ʃɔt/.*

75/85 SV (chiếm 88.2%) phát âm sai âm đuôi. Trong đó 61.2% số SV tham ra khảo sát không phát âm âm đuôi. Cụ thể là khi được yêu cầu đọc các từ gần giống nhau, chỉ khác âm đuôi thì SV đều có xu hướng phát âm giống nhau. Ví dụ: *like /laik/ - line /lain/ - life/laif/ - light /lait/.* Các từ này đều có âm đầu là */l/* và âm đôi */ai/* nhưng âm cuối khác nhau dẫn đến khác nghĩa. Nếu SV đọc những từ này mà không bật phụ âm cuối thì người nghe có thể hiểu nhầm thành từ *lie /lai/ (đối trá).* Bên cạnh việc không phát âm âm đuôi, thì 27% phát âm sai âm đuôi gây nhầm lẫn (11.8% số SV tham gia khảo sát thêm */ə/* và

12.5% thêm */s/* vào sau bất kể từ gì). Ví dụ: *stop /stɒp/* SV đọc thành */stɒpə/* hoặc */stɒps/*.

Đa phần SV (82.4%) không phân biệt được cách đọc âm *s* khi âm này được thêm vào sau danh từ và động từ và một tỷ lệ như thế (82.4%) không phân biệt được cách đọc âm *ed* khi âm này được thêm vào sau động từ.

SV năm thứ nhất thường có thói quen sử dụng các âm của tiếng Việt để minh họa, thay thế cho các âm tiếng Anh có phát âm gần giống vì dễ đọc, dễ bắt chước. Điều này thể hiện rõ khi số SV mắc lỗi Việt hoá tiếng Anh chiếm tới 60%. Lỗi này thường gặp khi SV phát âm các nguyên âm đôi và một số phụ âm. Cụ thể như sau:

/ei/ bị phát âm thành *eo*. Ví dụ: *Email /ˈimeil/ → /imeo/*.

/ai/ bị phát âm thành *a* khi sau /ai/ có xuất hiện thêm một phụ âm. Ví dụ: *time /taim/ → /tham/*.

/əʊ/ bị phát âm thành *ô*. Ví dụ: *home /həʊm/ → /hôm/*.

/θ/ bị phát âm thành *th*. Ví dụ: *theatre/ ˈθɪətər/ → /thia tờ/*.

/ð/ bị phát âm thành *z* hay *d*. Ví dụ: *they /ðei/ → /zây/* hay */dây/*.

/ʒ/ và */dʒ/* bị phát âm thành *z*. Ví dụ: *enjoy /ɪnˈdʒɔɪ/ → /inzoi/*.

89% SV không có thói quen nhấn trọng âm khi phát âm một từ tiếng Anh có từ hai âm tiết trở lên, hoặc khi được yêu cầu đọc có trọng âm của từ thì các em nhấn trọng âm sai.

2.3.3. Kết quả kiểm tra về nối âm và ngữ điệu khi đọc một đoạn hội thoại

TT	Lỗi phát âm	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Không nối âm	80	94
2	Không có ngữ điệu khi nói tiếng Anh	65	76

Bảng 3: Lỗi phát âm về nối âm và ngữ điệu

Nối âm rất phổ biến trong tiếng Anh, giúp cho lời nói trôi chảy và trở nên có ngữ điệu, nhưng điều này lại không có trong tiếng Việt. Chính vì vậy rất dễ hiểu khi 94% SV được điều tra mắc lỗi không nối âm. SV chỉ đọc nối đúng được cụm từ *"thank you"* dựa vào thói quen thiết lập từ trước mà không ý thức được đó là hai từ được đọc nối, vì vậy SV không đọc nối các cụm từ như *"number eight", "an appl"*.

Trong tiếng Anh thì có rất nhiều thanh điệu và linh hoạt hơn tiếng Việt. Nhưng khi các SV tham gia khảo sát đọc một đoạn hội thoại tiếng Anh thì các em thường đọc một cách đều đều không có ngữ điệu. Cụ thể là có tới 76% SV không phân biệt dạng phát âm mạnh và yếu trong câu nói thông thường. SV đọc xuống giọng ở câu hỏi Có/ Không *(Yes/ No questions)* và lên giọng ở câu hỏi có từ để hỏi *(Wh-questions)* khi GV yêu cầu đọc có ngữ điệu.

2.3.3. Kết quả phỏng vấn giảng viên

Khi nhóm nghiên cứu phỏng vấn các GV về quá trình các thày cô tham gia các khóa đào tạo về giảng dạy ngữ âm. Tất cả 07 GV được phỏng vấn đều đưa ra câu trả lời là 'đã từng được học về ngữ âm nhưng do thời lượng rất ít nên cũng không nhớ rõ'. Không ai trong số các GV được phỏng vấn từng tham gia một khóa học chuyên sâu về ngữ âm.

Khi các thày cô được yêu cầu đánh giá về tỷ lệ SV phát âm kém tại các lớp mình giảng dạy. 03/07 GV đánh giá tỷ lệ SV phát âm kém ở lớp các thày cô giảng dạy là trên 50%. 04/07 GV đánh giá tỷ lệ này là trên 60%.

Với câu hỏi "Thầy cô có thường xuyên sửa lỗi phát âm cho SV lớp mình dạy không?", các thày cô trả lời là không thể quan tâm hay sửa hết lỗi phát âm cho SV vì lớp quá đông đặc biệt là các lớp cử nhân chuyên ngành dược, điều dưỡng, y học dự phòng và y học xét nghiệm. Lớp đông dẫn đến tình trạng lớp ồn, nhiều khi không nghe rõ SV nói gì. Bên cạnh đó các thày cô còn có ý kiến là mặc dù nhà trường đã rất chú trọng đến việc dạy phát âm cho SV (cụ thể là nhà trường đã bổ sung thêm 12 tiết ngữ âm vào giờ giảng ngoại ngữ ở học phần 1), nhà trường chưa có phòng học phát âm riêng biệt, giáo viên còn tự phải mang loa, đài lên lớp.

3. Khuyến nghị

'Phát âm đóng một vai trò quan trọng đối với sự thành công của giao tiếp vì nó là một yếu tố cấu thành năng lực giao tiếp' [5]. Người phát âm kém sẽ không đủ tự tin để giao tiếp. Nói tiếng Anh đúng để có thể giao tiếp được bằng tiếng Anh với người nước ngoài là một hành trình khá gian nan cho cả GV lẫn SV. Vì vậy luyện phát âm cần được chú trọng hơn trong quá trình dạy và học Tiếng Anh. Dựa trên kết quả nghiên cứu về những lỗi phát âm thường gặp của SV năm thứ nhất Trường Đại học Y Dược Thái Binh, chúng tôi xin đưa ra một số đề xuất sau:

3.1. Về phía nhà trường

Các lớp cử nhân chuyên ngành Dược, Y học xét nghiêm, Y học dự phòng và Điều dưỡng cần được chia đôi khi học các giờ ngữ âm vì sĩ số ở các lớp học tiếng Anh này thường là 55-65 SV. Đây là con số không lý tưởng cho lớp học Tiếng Anh nói chung và lớp học ngữ âm nói riêng. Số lượng SV trong lớp đông sẽ hạn chế các cơ hội thực hành cho SV, đặc biệt với môn ngữ âm là môn học cần nhiều cơ hội luyện tập và chỉnh sửa dưới sự hướng dẫn của GV. Nhà trường cần có phòng luyện phát âm được trang bị đầy đủ bàn ghế, tai nghe, bảng tương tác, máy tính, loa đài …phục vụ cho các buổi dạy ngữ âm. Đồng thời bộ môn Ngoại ngữ cũng cần có GV chuyên trách phụ trách giảng dạy tại phòng ngữ âm, tránh tình trạng các thày cô lên dạy lúng túng khi sử dụng và bảo quản các trang thiết bị tại phòng máy. GV giảng dạy ngữ âm cần được đào tạo thường xuyên thông qua các khóa tập huấn nâng cao năng lực giúp trau dồi kỹ năng giảng dạy ngữ âm. Nhà trường cũng cần có cơ chế tuyển dụng GV người bản ngữ để dạy các tiết ngữ âm, giúp SV có cơ hội được tiếp xúc với tiếng Anh chuẩn, không chỉ đơn giản phục vụ cho việc học theo hình thức bắt chước, mà GV người bản ngữ là minh chứng cụ thể cho việc hướng dẫn đúng khẩu hình, vị trí cấu âm… từ đó cải thiện kỹ năng phát âm tiến gần hơn với phát âm của người bản ngữ. Môi trường học tập là một nhân tố rất quan trọng. Hiện nay SV chỉ sử dụng tiếng Anh trong giờ học bắt buộc, còn hầu như bị bỏ quên trong các hoạt động khác. Đối với việc học ngoại ngữ thì chỉ cần một thời gian không sử dụng là các em có thể quên. Chính vì vậy nhà trường cần thành lập các câu lạc bộ tiếng Anh nhằm khuyến khích các SV trong toàn trường tham gia. Câu lạc bộ tiếng Anh trong trường cần có sự tham gia của các GV người nước ngoài nhằm giúp SV tự sửa lỗi phát âm tiếng Anh và nâng cao khả năng nghe nói của mình.

3.2. Về phía giảng viên

Ngay tiết đầu tiên dạy phát âm GV nên nói rõ về tầm quan trọng của phát âm trong việc học Tiếng Anh. Đồng thời GV cần giới thiệu cho SV những cuốn từ điển tốt, nhất là những cuốn xuất bản tại những nước nói tiếng Anh như *Oxford Wordpower Dictionary* hoặc *Oxford Advanced Learner's Dictionary.* Trong 12 tiết ngữ âm SV năm thứ nhất học trước khi bắt đầu vào học Tiếng Anh học phần 1, GV cần giúp SV nắm vững kiến thức cơ bản về phát âm cũng như thực hành chính xác các âm trong tiếng Anh, đặc biệt là những âm không có trong tiếng Việt. Bên cạnh đó, GV nên hướng dẫn SV thực hành phát âm các âm tố này trong chuỗi lời nói. GV nên cẩn thận phát âm các từ riêng lẻ và các câu một cách rõ ràng, bởi vì đây là hoạt động làm mẫu cho SV. Nếu GV phát âm không đúng, SV cũng sẽ phát âm không đúng.

3.3. Về phía sinh viên

Để việc học phát âm tiếng Anh hiệu quả bản thân mỗi SV phải tự ý thức được tầm quan trọng của việc học phát âm từ đó đầu tư thời gian luyện tập mỗi ngày. Bước đầu tiên của việc luyện phát âm là làm chủ kiến thức cơ bản về phát âm như thực hành phát âm chính xác các âm vị trong tiếng Anh, đặc biệt là những âm vị không có trong tiếng Việt. Nắm vững bảng phiên âm quốc tế IPA là điều mấu chốt giúp SV nắm rõ những quy tắc phát âm để phát âm đúng và chính xác. SV cần tạo thói quen kiểm tra cách phát âm của các từ tiếng Anh trong từ điển khi học từ mới, tránh đoán mò vì đoán mò, đọc bừa sẽ dẫn đến phát âm sai. Nếu phát âm sai trong một thời gian dài, sau đó muốn sửa thì sẽ rất khó. Ngày nay SV đại học đều có máy tính và điện thoại thông minh. SV nên cài đặt các phần mềm từ điển trên máy tính và điện thoại. Bằng việc này SV có thể tự học, tự luyện và tự kiểm tra phát âm, cũng như trọng âm của từ ở mọi lúc, mọi nơi.

Xem tiếp trang 116